

Số: /BC-BDT

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO
Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023

Thực hiện Công văn số 4377/UBND-KTTH ngày 19/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu xây dựng báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023; Ban Dân tộc báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Kiểm điểm, đánh giá công tác lãnh đạo quán triệt, xây dựng thực hiện các Chương trình, Kế hoạch thuộc phạm vi đơn vị quản lý

Thực hiện Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, Dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 02/3/2023 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình;

Ban Dân tộc tổ chức quán triệt, phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025¹.

¹ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ về ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết của Đại hội XIII của đảng; Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 441/KH-UBND ngày 29/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp, giai đoạn 2022-2026; Kế hoạch số 567/KH-UBND ngày 14/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 14-KL/TU ngày 31/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII, về nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi đến năm 2025.

Đồng thời, Ban Dân tộc đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-BDT ngày 31/01/2023 Kế hoạch triển khai thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu năm 2023; qua đó xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu cần đạt được nhằm tập trung chỉ đạo trong thực hiện triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao

Thực hiện Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, Dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; trong đó giao cho Ban Dân tộc 06 nhiệm vụ và giao bổ sung 23 nhiệm vụ trên phần mềm chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đến nay Ban Dân tộc đã thực hiện hoàn thành 28/29 nhiệm vụ, đạt 96,55 % (trong đó: nhiệm vụ giao tại Quyết định số 30: hoàn thành 5/6 **nhiệm vụ**, đạt 83,33 % và nhiệm vụ giao bổ sung hoàn thành, đạt 100%.

Ngoài ra, Ban Dân tộc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo; Ban tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số năm 2024; Kế hoạch; Hướng dẫn; Quyết định phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Ninh Thuận lần thứ IV, năm 2024; đồng thời ban hành 19 Tờ trình; 70 Quyết định; 63 Kế hoạch; 887 Công văn; 18 Thông báo triển khai các nhiệm vụ để chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án, các chính sách dân tộc trên địa bàn; trên 205 báo cáo chuyên đề, báo cáo định kỳ, đột xuất; các văn bản triển khai các chính sách dân tộc và công tác phối hợp giữa các Sở, ngành liên quan trong thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, thực hiện Quy chế phối hợp của UBND tỉnh, cung cấp kịp thời thông tin và tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời về công tác dân tộc, chính sách dân tộc; kịp thời phản ánh, đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh về giải pháp tháo gỡ, hỗ trợ giải quyết những khó khăn cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đôn đốc các Sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

3. Thực hiện chính sách an sinh xã hội: Công tác chỉ đạo chăm lo Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023, Tết Ramuwan, Lễ hội Katê cho đồng bào Chăm được các cấp, các ngành chăm lo hỗ trợ, nhất là hộ nghèo, hộ cận nghèo; gia đình chính sách, người có công; người có uy tín trong đồng bào DTTS vui Tết an toàn, tiết kiệm; bảo đảm cung cầu lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu phục vụ Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Các địa phương có đồng bào DTTS sinh sống tổ chức thăm và chúc Tết cho Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, theo chế độ qui định, bình quân mỗi suất quà trị giá 500.000 đồng/người; tổ chức cấp phát gạo cứu đói và quà Tết cho hộ nghèo, gia đình chính sách, người có công đảm bảo các đối tượng theo qui định được hưởng một cái Tết cổ truyền đầm ấm và không để ai bị bỏ lại phía sau.

4. Chương trình phối hợp: Triển khai thực hiện tốt các Chương trình phối

hợp đã ký kết giữa Ban Dân tộc với các Sở, ban, ngành.

5. Về công tác cán bộ: Ban hành Kế hoạch số 35/KH-BDT ngày 11/01/2023 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức Ban Dân tộc, năm 2023; theo đó trong 06 tháng đầu năm thực hiện chuyển đổi 02 vị trí². Thông báo nghỉ hưu theo chế độ 01 công chức; tham mưu trình UBND tỉnh Đề án vị trí việc làm; Đề án tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP (01 công chức); ban hành chương trình tổ chức đánh giá bổ nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng Kế hoạch - Chính sách; ban hành văn bản thống nhất cho 01 công chức chuyển công tác đến làm việc tại Hội nông dân tỉnh; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm lãnh đạo Ban Dân tộc ...

6. Công tác tiếp công dân, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo: Xác định công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của đơn vị; gắn với công tác cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tổ chức 01 cuộc thanh tra việc thực hiện chính sách cho người có uy tín theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tại huyện Bác Ái; ban hành Thông báo số 03/TB-BDT ngày 04/01/2023 lịch tiếp công dân của Lãnh đạo Ban; thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ (07 người); thực hiện chế độ công khai, minh bạch về cơ chế, tài chính trong cơ quan, nhất là quy chế chi tiêu nội bộ; chỉ đạo công chức nghiêm túc thực hiện Quy tắc ứng xử theo chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và quan hệ xã hội, xây dựng nếp sống văn minh tại nơi sống và làm việc theo quy định.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính.

- Xác định tầm quan trọng của quy chế dân chủ gắn công tác cải cách hành chính, Lãnh đạo Ban đã đưa nội dung kiểm tra là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, nhằm đánh giá kết quả triển khai công tác cải cách hành chính tại các phòng chuyên môn; ban hành Kế hoạch số 1202/KH-BDT ngày 08/12/2022, về cải cách hành chính năm 2023; Kế hoạch số 51/KH-BDT ngày 12/01/2023 về kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính cơ quan năm 2023; Kế hoạch số 215/KH-BDT ngày 08/3/2023 về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023; Quyết định số 02/QĐ-BDT ngày 06/01/2023 về Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023; Kế hoạch số 17/KH-BDT ngày 06/01/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023; Quyết định số 09/QĐ-BDT ngày 02/3/2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, biên chế công chức và mối quan hệ công tác giữa Văn phòng và Phòng Kế hoạch - Chính sách; Quyết định số 10/QĐ-BDT ngày 08/3/2023 về việc phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo Ban Dân tộc; Quyết định số 14/QĐ-BDT ngày 21/02/2023 về việc ban hành Quy chế làm việc của cơ quan Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận ...;

Ban hành Kế hoạch số 216/KH-BDT ngày 08/3/2023 về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Ban Dân tộc năm 2023; Quyết định số 18/QĐ-BDT ngày

² vị trí Phó Văn phòng theo dõi công tác Thanh tra và vị trí Phó phòng Kế hoạch Chính sách;

21/02/2023 thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Ban Dân tộc; xây dựng 01 sản phẩm “Chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025”;

Duy trì tốt Trang thông tin điện tử; phần mềm quản lý văn bản; phần mềm đánh giá cán bộ, công chức tại cơ quan; Hệ thống thông tin báo cáo kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận; Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. Cập nhật 02 thủ tục hành chính trên cổng Dịch vụ công, được thực hiện dịch vụ công mức độ 4; 100% thủ tục được tích hợp đồng bộ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh;

Lãnh đạo Ban tổ chức cho 100% công chức ký cam kết thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Quyết định 53/2021/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh, Ban hành Quy định trách nhiệm thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; không uống rượu bia (hoặc các loại đồ uống khác có nồng độ cồn tương đương) trong giờ làm việc, chấp hành nghiêm giờ giấc làm việc, đeo thẻ công chức;

Triển khai thực hiện, nâng cao chất lượng mạng nội bộ (mạng LAN) và mạng Internet trong trao đổi công việc, ứng dụng chứng thư số, phần mềm TD.Office và hệ thống thư điện tử công vụ, Trang thông tin điện tử của Ban góp phần xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ- XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN (GIAI ĐOẠN 2021-2025).

1. Tình hình triển khai thực hiện Chương trình

Căn cứ các Nghị định, Quyết định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương, Ban Dân tộc (Cơ quan Thường trực chương trình) chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời ban hành 04 Tờ trình, 03 Quyết định, 03 Kế hoạch, 05 Báo cáo, 06 Công văn và 01 Hướng dẫn chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác dân tộc và chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh năm 2023;

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hàng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Báo cáo kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Tỉnh ủy; Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả kiểm tra lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Phối hợp các sở, ngành và địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo các Bộ, ngành điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-UBND của Ủy ban Dân tộc, Thông tư số 15/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính ...;

Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương trình UBND tỉnh phương án phân bổ vốn thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2024;

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, Cơ quan Thường trực Chương trình chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ dự án thành phần và các cơ quan có liên quan khác theo dõi sát sao, tăng cường giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình; chủ động tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; tổng hợp báo cáo nhanh hoặc báo cáo định kỳ tùy theo tình hình cho Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Thường trực về kết quả xử lý vướng mắc của các địa phương để xem xét, chỉ đạo tiếp theo.

2. Tình hình thực hiện các chương trình, Đề án, dự án, chính sách dân tộc (do Ban Dân tộc làm chủ đầu tư).

- Tổng vốn giao **10.472** triệu đồng; trong đó: Vốn năm 2022 chuyển sang (vốn sự nghiệp): 1.238 triệu đồng; vốn phân bổ năm 2023 là 9.234 triệu đồng³. Tính đến nay đã giải ngân được 1.579,38/10.472 triệu đồng, đạt 15,08% KH, cụ thể như sau:

a) Dự án 5: phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo đại học, dự bị đại học.

Vốn phân bổ (vốn sự nghiệp): 1.556 triệu đồng; Ban Dân tộc ban hành kế hoạch số 219/KH-BDT ngày 09/3/2023 triển khai thực hiện bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, gồm có 09 lớp tập huấn⁴. Hiện nay, Ban Dân tộc đang chuẩn bị các thủ tục, hồ sơ mời thầu mở các lớp tập huấn; dự kiến giải ngân trong quý IV.

- Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng, cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp

Vốn phân bổ (vốn sự nghiệp): 4.866 triệu đồng, trong đó: vốn năm 2022 chuyển sang 1.082 triệu đồng, vốn năm 2023 là 3.784 triệu đồng; kết quả giải ngân 136,5 triệu đồng, đạt 3% KH. Nội dung thực hiện: tổ chức 01 Đoàn đi tham thực tế học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh (các tỉnh phía Nam), số lượng 25 người; đối tượng: cán bộ theo dõi chương trình.

³ Trong đó: Vốn sự nghiệp: 8.144 triệu; Vốn Đầu tư phát triển: 1.090 triệu đồng.

⁴ lớp đối tượng 03: có 05 lớp, lớp đối tượng 4: có 04 lớp.

Hiện nay, Ban Dân tộc đang tiến hành hoàn chỉnh các thủ tục hồ sơ để tổ chức đấu thầu mở các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng, cán bộ triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp; chuẩn bị tổ chức 01 Đoàn đi trao đổi học tập kinh nghiệm về công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện Chương trình tại các tỉnh Miền Trung.

b) Dự án 9: Đầu tư tạo sinh kế, phát triển dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn

Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN

Vốn phân bổ (vốn sự nghiệp): 361 triệu đồng, kết quả giải ngân 241,60 triệu đồng, đạt 66,92% KH; nội dung thực hiện: cấp phát hơn 10.800 quyển sổ tay và tờ rơi tuyên truyền cho các địa phương của 6 huyện và 04 trường học; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng chương trình⁵ để tuyên truyền về giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS phát trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; lắp đặt 09 bảng pa nô tuyên truyền tại 03 trường DTNT và 06 xã khu vực III trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo duy trì hoạt động các Câu lạc bộ "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số" tại các địa phương. Chuẩn bị mở 01 lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật tuyên truyền tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Ước thực hiện cả năm đạt 100% KH.

c) Dự án 10: truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình.

Tổng vốn 3.689 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển: 1.090 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 2.599 triệu đồng). Kết quả giải ngân 1.201,28/3.689 triệu đồng, đạt 32,56% KH; trong đó:

- ***Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình MTQGDTTS&MN giai đoạn 2021-2030.***

Vốn phân bổ (vốn sự nghiệp): 1.935 triệu đồng; kết quả giải ngân 595,28 triệu đồng, đạt 30,76% KH. Nội dung thực hiện: mở 03 lớp tập huấn có 192 lượt người có uy tín tham dự, thời gian 03 ngày/01 lớp; cấp gần 6.000 tờ báo Dân tộc và phát triển; phối hợp với Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng chương trình đưa tin gương người tốt, việc tốt của người có uy tín (bằng tiếng Chăm và tiếng Raglai); tổ chức 01 Đoàn đi tham quan học tập kinh nghiệm các tỉnh phía bắc, số lượng 25 người có uy tín; thăm 02 người có uy tín theo Chỉ thị 06/2008/CT-TTg nhân dịp lễ hội Katê và thăm bệnh nằm viện 01 người;

Dự kiến trong tháng 11 tổ chức 01 Đoàn đi tham quan học tập kinh nghiệm các tỉnh Miền trung Tây nguyên; hoàn thiện Hồ sơ mua sắm trang thiết bị phương tiện nghe nhìn cho người có uy tín; biểu dương tôn vinh người có uy tín tại Hà

⁵ gồm 02 phim tài liệu tuyên truyền, 02 phóng sự tài liệu truyền hình, 07 phóng sự ngắn phát trong Bản tin Thời sự, 01 Chương trình Giao lưu, tọa đàm

Nội. Ước thực hiện đến cuối năm 2023 đạt 100% KH.

- *Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:*

Vốn phân bổ 1.363 triệu đồng, trong đó: Vốn đầu tư: 1.090 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 273 triệu đồng; đến nay đã giải ngân vốn đầu tư 555/1.090 triệu đồng, đạt 50,91%. Đang xin chủ trương kinh phí được cấp kinh phí theo giai đoạn, xin điều chỉnh hạn mức đầu tư phù hợp theo Đề án Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)⁶.

+ *Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình.*

Vốn phân bổ (vốn sự nghiệp) 235 triệu đồng; đã giải ngân 49,360 triệu đồng, đạt 21%. Nội dung thực hiện tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 tại các địa phương. Qua công tác kiểm tra, giám sát nhằm hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn vướng mắc tại các địa phương, tổng hợp tiếp thu các kiến nghị của địa phương báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh; kịp thời kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ hoặc sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm phù hợp với tình hình địa phương. Ước thực hiện đến cuối năm 2023 đạt 100% KH giao.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ưu điểm: Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, ngành, đoàn thể tỉnh và địa phương; Công tác chỉ đạo, điều hành của tập thể lãnh đạo Ban Dân tộc đảm bảo kịp thời, đúng quy định; nêu cao tinh thần trách nhiệm của tập thể cán bộ, công chức của Ban thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm được UBND tỉnh giao.

2. Khó khăn và nguyên nhân:

a) Khó khăn:

- Lĩnh vực triển khai chính sách dân tộc và công tác dân tộc đa dạng, phức

⁶ Ngày 07/8/2023, Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3332/VPUB-VXNV về việc tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Ngày 17/8/2023, Ban Dân tộc ban hành Công văn số 881/BDT-KHCS gửi Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp góp ý dự thảo Công văn sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 2807/KH-UBND ngày 11/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ngày 17/8/2023, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Công văn số 2001/STTTT-CN về thống nhất với dự thảo Công văn của UBND tỉnh. Ngày 18/8/2023, Ban Dân tộc ban hành Công văn số 887/BDT-KHCS trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn sửa đổi, bổ sung nội dung gạch đầu dòng thứ nhất, Điểm 7, Mục VII của Kế hoạch số 2807/KH-UBND ngày 11/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

tạp; lực lượng làm công tác dân tộc từ tỉnh đến địa phương còn mỏng, điều này ảnh hưởng đến công tác tham mưu, triển khai thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn.

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 là Chương trình mới thực hiện từ năm 2022, một số Thông tư, văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương chậm ban hành; kết quả giải ngân vốn, đặc biệt là giải ngân vốn sự nghiệp chưa đạt mục tiêu đề ra⁷.

- Việc bố trí cán bộ phụ trách thực hiện Chương trình ở các địa phương còn nhiều khó khăn và chủ yếu kiêm nhiệm nhiều việc, do vậy, chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, theo dõi, tổng hợp báo cáo từ các địa phương còn hạn chế, gây khó khăn cho công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Nguyên nhân:

- Một số văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình Trung ương ban hành chậm, một số nội dung còn chồng chéo, khó thực hiện, trùng lặp đối tượng; công tác xây dựng kế hoạch vốn ngay từ đầu giai đoạn chưa khoa học và sát với thực tế; một số đơn vị, địa phương còn lúng túng trong thực hiện ...;

- Công tác tuyên truyền các Chủ trương, Nghị quyết các Chương trình mục tiêu quốc gia ở một số địa phương chưa thật sự sâu rộng.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 19- NQ/TU ngày 25/01/2022 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 11/9/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023 cho Ban Dân tộc.

3. Phối hợp các Sở, ngành và địa phương kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025, năm 2023.

⁷ với lý do: (i) vốn đầu tư công: các Sở, ngành và địa phương còn tập trung giải ngân nguồn vốn kéo dài của kế hoạch năm 2022 sang năm 2023; (ii) vốn sự nghiệp: một số văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương mới ban hành hoặc văn bản dừng triển khai thực hiện dự án thành phần của Chương trình; vốn đối ứng ngân sách địa phương không được chuyển nguồn sang năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách, nên phải phê duyệt lại dự án.

4. Tiếp tục rà soát các chính sách dân tộc thực hiện tại vùng DTTS&MN liên quan tới đồng bào DTTS; đề xuất tiếp tục, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoặc bãi bỏ các chính sách (văn bản) không còn phù hợp để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của chính sách trong giai đoạn 2021-2025.

5. Theo dõi, nắm tình hình dư luận vùng DTTS và miền núi; thông tin kịp thời các vụ việc phát sinh trong lĩnh vực đời sống, kinh tế, văn hóa, xã hội, đặc biệt là tình hình thiệt hại do thiên tai, phòng, chống dịch bệnh Covid-19,... kịp thời tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo lĩnh vực ngành quản lý; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, công chức trong cơ quan.

7. Thực hiện cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ, gắn với việc thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự 10 chuyên hóa” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

8. Báo cáo tình hình thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Hội nghị cán bộ, công chức năm 2024.

Trên đây báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc và nhiệm vụ những tháng cuối năm 2023 cơ quan Ban Dân tộc./.

(Kèm theo biểu phục lục)

Nơi nhận:

- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch-Đầu tư;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban (b/c);
- Lưu: VT, VP.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Bạch Văn Dương

